

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng năm 2022

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục các chương trình đào tạo đã được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng năm 2022 như sau:

I. SỐ LIỆU CHUNG

Trình độ	Tổng số chương trình đào tạo	Số lượng (tỉ lệ) số chương trình đào tạo			Ghi chú
		Đã hoàn thành tự đánh giá	Đã được đánh giá ngoài	Đã được công nhận	
Đại học	08	01 (12,5%)	01 (12,5%)	01 (12,5%)	
Thạc sĩ	01	00	00	00	
Tiến sĩ	00	00	00	00	
Tổng cộng	09	01 (11,11%)	01 (11,11%)	01 (11,11%)	

II. CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH

1. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Xây dựng trình độ đại học

- Thời điểm được công nhận: ngày 04 tháng 02 năm 2021.
- Tên tổ chức Kiểm định chất lượng giáo dục: Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng.
- Kết quả đánh giá và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lý do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng	
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	5	4	4	
Tiêu chí 1.2	5	4	4	

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vấn đề lý do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng	
Tiêu chí 1.3	5	3	4	Nhà trường, Khoa đã có kế hoạch và triển khai quy trình khảo sát ý kiến phản hồi từ các BLQ một cách hiệu quả, thu thập được nhiều ý kiến đóng góp từ cựu SV, các nhà tuyển dụng. Khoa đã tổng hợp ý kiến đóng góp từ các BLQ làm cơ sở cho việc điều chỉnh Mục tiêu và CĐR.
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	5	4	4	
Tiêu chí 2.2	5	4	4	
Tiêu chí 2.3	5	4	4	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	5	4	4	
Tiêu chí 3.2	5	4	4	
Tiêu chí 3.3	5	4	4	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	5	4	4	
Tiêu chí 4.2	5	4	4	
Tiêu chí 4.3	5	4	4	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	5	4	4	
Tiêu chí 5.2	5	4	4	
Tiêu chí 5.3	5	3	3	
Tiêu chí 5.4	5	4	4	
Tiêu chí 5.5	5	4	4	
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	5	4	4	
Tiêu chí 6.2	5	4	4	
Tiêu chí 6.3	5	4	4	

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu văn tắt lý do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng	
Tiêu chí 6.4	5	4	4	
Tiêu chí 6.5	5	4	4	
Tiêu chí 6.6	5	4	4	
Tiêu chí 6.7	5	3	4	Nhà trường đã ban hành quy định cụ thể về các loại hình và số lượng các hoạt động NCKH đối với từng vị trí GV. Khoa thực hiện định kỳ rà soát, đối sánh, điều chỉnh nhằm cải tiến chất lượng các hoạt động NCKH của GV; báo cáo về sự cải thiện về số lượng, chất lượng các hoạt động NCKH của GV. Số lượng đề tài NCKH của GV, SV tăng.
Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 7.1	5	4	4	
Tiêu chí 7.2	5	4	4	
Tiêu chí 7.3	5	4	4	
Tiêu chí 7.4	5	4	4	
Tiêu chí 7.5	5	3	3	
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	5	4	4	
Tiêu chí 8.2	5	4	4	
Tiêu chí 8.3	5	4	4	
Tiêu chí 8.4	5	4	4	
Tiêu chí 8.5	5	4	4	
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	5	5	5	
Tiêu chí 9.2	5	4	5	Thư viện thực hiện tốt chức năng hỗ trợ SV, GV theo chuyên đề nghiên cứu; thường xuyên giới



Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vấn đề lý do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng	
				thiếu tài liệu mới; mua sắm được nhiều tài liệu ngoại văn cần thiết. CSVC thư viện khang trang, hiện đại.
Tiêu chí 9.3	5	4	5	TNXD&MT có 3 phòng thực hành, thí nghiệm riêng cho 3 ngành đào tạo (KTXD, KTXD công trình giao thông, kỹ thuật cấp thoát nước) hiện đại, khang trang. Trường mở rộng liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp tại địa phương để chia sẻ sự vận hành máy móc, thiết bị.
Tiêu chí 9.4	5	4	4	
Tiêu chí 9.5	5	4	5	Nhà trường đã sửa chữa CSVC hư hỏng, đảm bảo mỹ quan và an toàn. Ngoài ra, Khu B có nhiều công trình phù hợp với người khuyết tật.
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	5	4	4	
Tiêu chí 10.2	5	4	4	
Tiêu chí 10.3	5	4	4	
Tiêu chí 10.4	5	4	4	
Tiêu chí 10.5	5	4	4	
Tiêu chí 10.6	5	4	4	
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	5	4	5	
Tiêu chí 11.2	5	4	4	
Tiêu chí 11.3	5	5	5	
Tiêu chí 11.4	5	3	3	

Tiêu chuẩn, tiêu chí		Đánh giá tiêu chí			Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lý do)</i>
		TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng	
Tiêu chí 11.5		5	4	4	
Đánh giá chung CTĐT	Số tiêu chí đạt	50	45	47	
	Tỉ lệ (%)	100	90	94	

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Cục QLCL);
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Tấn Truyền

